TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150 /2022/HS-PT
Ngày 22 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 109/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đức H và các bị cáo khác, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:***

1. Trần Đức H, sinh năm 1995; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 14 Nguyễn An N, phường Văn M, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trần Đức N1 và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/8/2013, Công an phường Trường Thi, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự theo Quyết định số 28 ngày 06/9/2013; bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 07/3/2021 đến ngày 13/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt;

2. Trần Đức Th, sinh năm 1992; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 7/33 Phan Đình Gi, phường Năng T1, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn:

lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trần Văn H và bà Đinh Thị M1 Tâm; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 07/3/2021 đến ngày 13/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt;

3. Trần Mạnh C, sinh năm 1991; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 914 đường Điện B, phường Lộc H1, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trần Anh T2 và bà Trần Thị Th1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 07/3/2021 đến ngày 13/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt;

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

4. Dương Quốc H2, sinh năm 1995; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 6/9 Đặng Việt Ch, phường Cửa B1, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Dương Quốc H3 và bà Hoàng Thị H4; có vợ là Phạm Phương Th2 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/12/2010, Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích; bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 07/3/2021 đến ngày 13/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt;

**** Bị hại có kháng cáo:*** Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1968; địa chỉ: số 82 Hàng C1, phường Quang Tr, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định. Có mặt;

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*** Luật sư Nguyễn Phương V - Công ty Luật TNHH Hợp Ph, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/8/2020, Phùng Quang L, Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C đi ăn sáng trên địa bàn thành phố Nam Định, sau khi ăn sáng xong H chở cả bọn bằng xe ô tô Hyundai Accent, màu đỏ, BKS: 18A - 138.60 (xe của H). Trên đường đi, L nói với H, Th, C biết trước đây có mẫu thuẫn với anh Nguyễn Xuân D nhưng L không nói rõ nội dung mâu thuẫn. L nhờ H,Th, C đi chém ông D để dằn mặt thì H,Th, C đồng ý. L bàn bạc thống nhất với H, Th, C là sử dụng xe máy SH của L làm phương tiện di chuyển, sử dụng dao của H làm công cụ để

gây thương tích cho ông D và sử dụng quần áo mưa để mặc tránh không để người khác nhận ra được.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đặng Minh T2 (Sinh năm: 1991, trú tại: 5A khu 3 tầng, số 2 đường Phan Bội Ch, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định) điều khiển xe ô tô Kia Morning màu đỏ chở L, H, Th đi uống nước ở thành phố TP Nam Định*(đến nay H, Th không nhớ biển số xe Kia Moning mà T2 điều khiển)*. Đến khoảng gần 18 giờ cùng ngày, T2 điều khiển xe chở H và Th về, trên đường đi cả nhóm không nhắc đến việc bàn bạc chuẩn bị đi chém ông D, cũng không bàn việc đi mua áo mưa để gây án nhưng khi xe đi đến khu vực đường Giải Phóng, T2 dừng xe ô tô đối diện cửa hàng tạp hóa số 494 Giải Ph, phường Mỹ X, thành phố Nam Đ mở cửa xe đi bộ sang đường vào cửa hàng tạp hóa nhà ông Đặng Khánh Th3. Một lúc sau Th nhận được cuộc gọi Facetime của T2 nói nhờ Th đi sang cửa hàng tạp hóa bê hộ quần áo mưa vì tay T2 đau, không tự bê được. Th xuống xe đi bộ sang cửa hàng tạp hóa bê 03 ba bộ quần áo mưa màu xanh để ở hàng ghế sau giữa H và Th ngồi. Sau đó T2 chở H và Th về nhà, khi H và Th xuống xe thì 3 bộ quần áo mưa vẫn để trên xe.

Khoảng 08 giờ ngày 02/8/2020, H điều khiển xe ô tô Hyundai Accent BKS 18A – 138.60 của H đón L, Th và C cùng đi ăn sáng ở thành phố Nam Định. Trên đường về, L nói: "Khi nào có tín hiệu xác định được D ở nhà thì sẽ báo cho mọi người (H, Th, C) để tập hợp tại nhà kho của Sơn" nghĩa là khi nào biết ông D ở nhà thì L gọi điện cho H, Th, Cđến nhà kho của Đỗ Thế Sơn ở số 42 đường Lương Thế V1, P. Cửa B1, thành phố Nam Đ để chuẩn bị đi chém ông D. H chở L và C về nhà rồi quay lại nhà H để Th mượn xe đi về.

Khoảng 14 giờ ngày 02/8/2020, H đang ở nhà, L điện thoại cho H qua Facetime bảo xuống nhà kho của Đỗ Thế Sơn ở số 42 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa B1, thành phố Nam Đ. H hiểu L bảo H đến để đi chém ông D như đã bàn từ trước nên H xuống gian bếp lấy 03 con dao, dạng dao mèo, dài khoảng 60 cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi hình cong có một cạnh sắc và mũi nhọnbỏ vào trong một túi nilon màu vàng xách mang đi, (trước đó H đã mua ở Sa Pa - Lào Cai trong một lần đi thăm quan vào đầu năm 2019. H gọi Facetime bảo Th đi đón C rồi quay lại đón H để đi đến nhà kho của Sơn. Sau đó Th gọi Facetime cho Dương Quốc H2 (Sinh năm: 1995, trú tại: 6/9 Đặng Việt Ch, phường Cửa B1, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Định) nói có đi cùng Th có việc thì H2 đồng ý. Mặc dù H2 không được bàn bạc trước về việc gây thương tích cho ông D nhưng H2 chơi thân với Th, L, C, H từ nhỏ nên khi có việc gì đó thì Th, L, C, H, H2 đều gọi nhau đi cùng. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, Th điều khiển xe ô tô BKS 18A – 138.60 của H đến đón H2. Sau đó H2 điều khiển xe ô tô đó chở Th ngồi cạnh ghế lái. Th nói: "Đi đánh D Sơn" thì H2 hiểu Th rủ đi đánh nhau. Sau đó Th và H2 tiếp tục đến đón C rồi vòng đến đón H, khi lên xe H cầm theo 01 túi nilon màu vàng bên trong đựng 03 con dao để ở dưới sàn xe hàng ghế phía sau H ngồi. Đến 15 giờ 12 phút

cùng ngày, H2 dừng xe ởđối diện ngõ 53 đường Trần Đăng N, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Đ. H xuống xe cầm theo chiếc túi màu vàng đi trước, tiếp theo lần lượt Th, H2 và C đi sau vào trong ngõ.

Cả nhóm đi bộ vào ngõ 53 Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định vòng qua đường Lương Thế V1 đến số nhà 42 *(nhà kho của Sơn)* thì thấy cửa cổng không khóa, chiếc xe SH màu ghi, BKS: 18B1- 947.33 của L dựng ở sân trước cửa nhà kho, cả bọn đi vào trong nhà kho thì thấy L đang ngồi uống nước một mình. Khoảng 15 phút sau, L nhận được điện thoại gọi đến, L đứng dậy lấy điện thoại từ trong túi quần đi ra góc nhà kho nói chuyện, mọi người không biết L nói chuyện với ai. Khi L nghe điện thoại xong quay lại chỗ H, Th, C, H2 ngồi, L nói: "T2 Trường điện nói D Sơn đang ngồi trước cửa nhà". L lấy 03 bộ quần áo mưa màu xanh có đặc điểm giống ba bộ quần áo mưa mà chiều ngày 01/8/2020 Đặng Minh T2 mua ở cửa hàng tạp hóa Khánh Th3 tại 494 Giải Ph, thành phố Nam Đ đưa cho H, Th, C mỗi người một bộ bảo mặc vào rồi nói: "Đi xử lý nó". Lúc này H, Th, C, H2 đều hiểu L bảo đi đánh ông D như đã bàn trước đó. Ngoài ra H2 cũng hiểu được L bảo H, Th, C đi đánh ông D là do lúc H2 và Th đi đón C, Th đã nói cho H2 biết. Sau đó L đưa cho H2 một cuộn băng dính màu trắng bảo H2 lấy túi nilon bịt biển số xe SH của L lại để H, Th, C đi. H2 hiểu L bảo H2 làm như vậy để tránh người khác phát hiện ra nguồn gốc của chiếc xe. H2 lấy một túi nilon màu vàng trong nhà kho của Đỗ Thế Sơn đi ra chỗ xe dựng rồi dùng túi nilon và băng dính cuốn chặt bịt số biển kiểm soát lại. Khi H2 quay vào trong thì đã thấy Th, H, C mặc xong bộ quần áo mưa màu xanh, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang bịt kín mặt, găng tay màu trắng và đi giày ba ta màu trắng; H cầm 02 con dao dạng dao mèo, dài khoảng 60cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dạng cong có 01 cạnh sắc và mũi nhọn, Th cầm 01 con dao có đặc điểm tương tự. H2 hiểu được H và Th là người trực tiếp sử dụng dao để gây thương tích cho ông D. L bảo C điều khiển xe SH chở H và Th.

Trần Mạnh C đi ra chỗ vị trí dựng xe SH, lên xe chở Th ngồi giữa và H ngồi sau cùng đi qua ra ngõ 53 Trần Đăng N về hướng chợ Rồng, qua đường Hàng Tiện đến khoảng 15 giờ 39 phút thì đi qua trước cửa nhà số 82 Hàng C1, phường Quang Tr, thành phố Nam Đ, H nhìn thấy ông D đang ngồi trước cửa nhà. Khi đi đến ngã tư đường Mạc Thị Bưởi giao với đường Hàng C1 thì H bảo C điều khiển xe quay xe ngược lại, cách nhà ông D khoảng 5m thì dừng lại. Lúc này ông D đang cầm thùng rác ra để đặt ở vỉa hè, H xuống xe đi trước, Th cầm dao ở tay phải chạy phía sau H. H hai tay cầm hai con dao chạy về phía ông D, tay phải vung theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái chém 01 nhát về phía người ông D, ông D giơ tay phải lên đỡ thì bị dao chém trúng vào phần cổ tay cẳng tay phải. H tiếp tục vung dao chém nhiều nhát về phía ông D, ông D giơ hai tay khua phía trước mặt để đỡ thì bị trúng vào phần mặt trước ngón 2, ngón 3 bàn tay trái. Ông D đi giật lùi về phía cửa nhà, bị ngã ngửa nghiêng bên phải ra nền nhà. H tiếp tục

lao vào vung dao chém theo hướng từ trên xuống dưới thêm 02 nhát, một nhát trúng vào phần ngón tay bàn tay trái, một nhát trúng vào cẳng chân trái. Th ở ngay sau H chạy đến dùng dao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần đùi chân trái của ông D. Ông Dvùng dậy hô hoán thì H và Th không chém nữa bỏ chạy ra xe C chờ sẵn, lên xe và tẩu thoát theo hướng đi qua đường Hàng Tiện, sau đó rẽ vào đường Nguyễn Chánh đi đến khu vực Quảng trường Hòa Bình thì Th gọi điện liên lạc với Phùng Quang L qua Facetime thông báo cho L biết "Chém xong rồi" và hỏi địa điểm gặp nhau. L bảo Th đi ra đê Cốc Thành về hướng chân cầu S2 (cầu vượt sông Đào thuộc xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định) để đợi. Sau đó Th chỉ đường cho C điều khiển xe đi về hướng đê Cốc Thành đến khu vực chân cầu S2 thì dừng lại đợi, khoảng 05 phút thì H2 điều khiển ô tô Hyundai Accent màu đỏ của H chở L đến. Th, H lên xe ô tô ngồi hàng ghế dưới, L quay xuống hỏi "Có nặng không" thì Th nói "Chém được 3 đến 4 nhát, cũng nặng". Th, H cởi quần áo mưa và cuốn 3 con dao lại để ở dưới chân chỗ ngồi. L bảo H2 điều khiển xe đi về hướng QL10, C đi xe SH BKS: 18B1 – 497.33 theo sau, đến chân cầu Lộc An, xã Lộc An, thành phố Nam Định đầu đường Văn Cao thì dừng lại, L bảo H2 đi xe SH cho C để C lên ô tô cởi quần áo mưa. H2 lái xe SH về nhà H. L lái xe ô tô đi sau chở C, Th, H về nhà H rồi L lái xe đi khoảng hơn 30 phút thì quay lại nhà H đổi xe SH đi về. Khi H lấy xe ô tô Hyundai Accent chở C và Th về nhà thì không thấy quần áo mưa và dao, cả bọn đều đoán là L đã cất đi nên không hỏi lại.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp với Công an thành phố Nam Định và các Cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu điều tra làm rõ vụ án.

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường sự việc xảy ra tại nhà anh Nguyễn Xuân D (Sinh năm: 1968 tại số 82 Hàng C1, phường Quang Tr, thành phố Nam Đ) được ghi chép cụ thể lưu trong hồ sơ vụ án. Nhà ông D là ngôi nhà 5 tầng mái bằng, cửa chính ra vào quay hướng B1 ra mặt đường Hàng C1, phía Tây tiếp giáp số nhà 80, phía Đông và phía Nam tiếp giáp với đường và ngõ 84 Hàng C1. Vỉa hè trước cửa nhà ông D rộng 1,4m, trước cửa nhà có bậc lên xuống KT (0,6x4,8x0,3)m gồm 2 bậc, trên bề mặt lên xuống có nhiều đám chất màu nâu đỏ nằm rải rác trên diện (0,6x4,8)m, trên bề mặt bậc lên xuống thứ nhất (tính từ dưới lên), cách mép phía Tây bậc này 1,62m cách cửa chính ra vào 30cm phát hiện có 01 chiếc dép có in chữ "Adidas", trên bề mặt dép có bám dính một ít chất màu nâu đỏ. Cửa chính ra vào nhà ông D có 2 lớp, lớp ngoài KT(4,2x3,5)cm dạng cửa quấn một cánh kéo lên trên, lớp trong KT(4,2x3,5)m dạng cửa kính hai cánh kéo sang hai bên, trên mặt ngoài cửa kính có bám dính một số chất màu nâu đỏ. Sau cửa chính ra vào là gian phòng khách, cầu thang bộ lên tầng 2, gian vệ sinh, gian phòng bếp. Sàn nhà tầng 1 nhà ông D được lát gạch đá hoa màu trắng có hoa văn tối màu, trên bề mặt sàn nhà có đám

chất màu nâu đỏ, trên diện (7,4x4,8)m chủ yếu là dạng vũng. Trên đám chất màu nâu đỏ tại sàn nhà gian phòng khách phát hiện 03 chiếc dép, trong đó có một chiếc dép lẻ KT (25x8)cm làm bằng cao su màu đen, quai dép viền trắng, dưới đế dép in chữ "Adidas", 01 đôi dép KT (28x8)cm làm bằng cao su màu đen – trắng. Trên quai dép có in chữ "Adidas", trên bề mặt 03 chiếc dép này đều bám dính một số chất màu nâu đỏ. Gian phòng khách nhà ông D có KT (5x4,8)m bên trong có: 03 ghế nhựa, 01 bộ bàn ghế gỗ, 01 bàn thờ, 02 kệ gỗ, 01 kệ ti vi, trên mặt sàn nhà sát cửa chính ra vào, cách tường phía Đông 1,3m có 01 ghế KT (40x40x60)cm dạng ghế nhựa tối màu, trên bề mặt ghế có bám dính một số chất màu nâu đỏ, bộ bàn ghế gỗ được kê trên mặt sàn nhà gian phòng khách, cách cửa chính ra vào 94cm, sát tường phía Tây gần một bàn KT (1,2x0,5x0,6)cm làm bằng gỗ màu nâu, phía trên có đặt 01 mặt kính, trên mặt kính có một số chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, 02 ghế gỗ đơn KT (0,6x0,55x1,1)m làn bằng gỗ màu nâu, trên bề mặt ghế có bám dính một số chất màu nâu đỏ dạng chùi quệt; 01 ghế dài KT(1,4x0,55x1,1)m làm bằng gỗ màu nâu, 01 kệ gỗ KT(0,4x0,4x0,6)m.

Tại bậc lên xuống thứ nhất và thứ hai (tính từ dưới lên trên) của cầu thang bộ lên tầng 2 phát hiện một số chất màu nâu đỏ bám dính trên bề mặt.

Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ đồ vật tài liệu gì. Sau khám nghiệm, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định thu dữ liệu và đầu ghi hình Camera nhà anh Nguyễn Xuân D do chị Lã Thị Th4 vợ của ông D cung cấp.

Ngày 03/8/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định số 423 ngày 03/8/2020 giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Nguyễn Xuân D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 29% (Bảng 1, chương 7, phần V, mục 2.1).

Ngày 13/8/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định ra Quyết định Khởi tố vụ án hình sự "Cố ý gây thương tích" đối với các đối tượng chém gây thương tích cho ông D. Ngày 15/8/2021, Viện KSND thành phố Nam Định ra Quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 01/10/2020, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra trưng cầu giám định số: 05/PC02 ngày 01/10/2020 giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Nguyễn Xuân D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/20/TGT ngày 18/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 41%.

Do phát hiện Kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/20/TgT ngày 18/10/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Nam Định còn có thiếu sót nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Xuân D.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/21/TgT ngày 21/10/2021, Viện pháp y Quốc gia kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nguyễn Xuân D là 55%

Ngày 07 tháng 3 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức H,Trần Đức Th, Trần Mạnh C không thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 07 tháng 3 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, chỗ làm việc(tại tổ 12, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định) của Phùng Quang L không thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 08/3/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 để điều tra theo quy định.

Cơ quan điều tra tiến hành cho các đối tượng nhận dạng qua các đoạn video trích từ camera thu được:

- Tiến hành cho H, Th, C, H2 nhận dạng đoạn video Cơ quan điều tra thu giữ tại số nhà 55 Trần Đăng N, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Đ: Từ 15h12’ đến 15h13’19s ngày 02/8/2020 có 4 người đi từ ô tô Hyundai Accent màu đỏ vào ngõ 53 Trần Đăng N, thành phố Nam Đ. Kết quả H, Th, C, H2 nhận dạng được hình ảnh người trong đoạn video chính là H, Th, C, H2 từ trên xe ô tô hyundai, màu đỏ của H xuống đi bộ vào ngõ 53 Trần Đăng N, thành phố Nam Đ. Trong đó H đi đầu cầm túi nilon màu vàng, tiếp theo là Th, H2, C.

- Tiến hành cho H, Th, C nhận dạng trong đoạn đoạn video trích xuất từ camera tại số nhà 55 Trần Đăng N, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Đ: Hồi 15h35’55s ngày 02/8/2020 có 3 người mặc bộ quần áo mưa màu xanh đi trên 01 xe SH màu ghi từ ngõ 53 Trần Đăng N ra đi về hướng chợ Rồng, thành phố Nam Đ. Kết quả H, Th, C xác nhận 3 người mặc bộ quần áo mưa màu xanh đi trên 01 xe SH màu ghi từ ngõ 53 Trần Đăng N ra đi về hướng chợ Rồng là H, Th, C. Trong đó người cầm lái là C, Th ngồi giữa và H ngồi sau cùng đi đến 82 Hàng C1 để chém gây thương tích cho ông D.

- Tiến hành cho H, Th, C nhận dạng trong đoạn đoạn video trích xuất từ camera tại số nhà 82 Hàng C1, phường Quang Tr, thành phố Nam Đ: Từ 16h20’55s đến 16h21’20s (thời gian hiển thị trên camera nhanh hơn 42 phút so với thời gian thực tế) ngày 02/8/2020 có một xe SH màu ghi chở 03 người đi từ hướng chợ Rồng qua trước cửa số nhà 82 Hàng C1 đến ngã tư Hàng C1 - Mạc Thị

Bưởi rồi quay lại đi đến gần số nhà 82 Hàng C1, 2 người ngồi sau xuống xe dùng dao chém ông D. Kết quả H, Th, C xác nhận trong thời gian từ 16h20’55s đến 16h21’20s ngày 02/8/2020 xe SH màu ghi chở 03 người đi từ hướng chợ Rồng qua trước cửa số nhà 82 Hàng C1 đến ngã tư Hàng C1 – Mạc Thị Bưởi rồi quay lại đi đến gần số nhà 82 Hàng C1, 2 người ngồi sau xuống xe dùng dao chém ông D chính là H, Th, C. Trong đó C điều khiển xe, Th ngồi giữa, H ngồi sau, H và Th là người thực hiện hành vi chém ông D.

- Tiến hành cho H, Th, C nhận dạng trong đoạn đoạn video trích xuất từ camera của Công ty tàu thủy trên địa bàn xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định: Hồi 16h03’45s ngày 02/8/2020 một xe SH màu ghi chở 03 người mặc bộ quần áo mưa màu xanh đi qua trước cổng Công ty tàu thủy. Kết quả H Th, C xác nhận người điều khiển xe là C, Th ngồi giữa còn H ngồi sau cùng, đang trên đường tẩu thoát sau khi chém ông D.

- Tiến hành cho C, Th, H, H2 nhận dạng qua ảnh đối với Phùng Quang L. Kết quả C, Th, H, nhận dạng được Phùng Quang L là người đã chuẩn bị phương tiện, công cụ và trực tiếp nhờ C, Th, H chém ông D ngày 02/8/202 tại số 82 Hàng C1, phường Quang Tr, thành phố Nam Đ.

- Tiến hành cho H2 nhận dạng qua ảnh đối với Phùng Quang L. Kết quả H2 nhận dạng được ngày 2/8/2020 tại nhà kho của Sơn ở đường Lương Thế V1, phường Cửa B1, thành phố Nam Đ, L là người đưa băng dính và bảo H2 lấy túi nilon bịt biển số xe SH của L lại.

- Tiến hành cho Th, H nhận dạng qua ảnh đối với Đặng Minh T2. Kết quả Th, H nhận dạng được Đặng Minh T2 là người mua 03 bộ quần áo mưa màu xanh chiều ngày 01/8/2020 tại cửa hàng tạp hóa Khánh Th3 tại số 494 Giải Ph, thành phố Nam Đ có đặc điểm giống với đặc điểm 03 bộ quần áo mưa L đưa cho H, Th và C mặc đi chém ông D ngày 02/8/2020.

- Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của ông Đặng Khánh Th3, sinh năm 1957; địa chỉ: số 494 Giải Ph, phường Mỹ X, thành phố Nam Đ khai nhận: Ông Th3 là chủ cửa hàng bán quần áo mưa Khánh Th3 tại 494 Giải Ph, phường Mỹ X, thành phố Nam Đ. Khoảng 18h ngày 01/8/2020, 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu đỏ dừng đỗ bên đường đối diện nhà anh Th3. Lúc này có một nam thanh niên dáng người đậm, da ngăm đen, cao khoảng 1m65, mặc áo phông tối màu bước xuống xe đi vào trong cửa hàng của anh Th3. Ngay sau đó, một nam thanh niên khác cũng từ trên xe bước xuống đi vào cửa hàng của anh Th3. Hai người này đặt mua 03 bộ quần áo mưa nhãn hiệu Rasudo màu đen phối xanh, kích cỡ 2XL với giá 300.000đồng/1 bộ. Hai người cầm quần áo mưa đi ra xe bỏ đi.Tiến hành cho ông Th3 nhận dạng qua bảng ảnh, ông Th3 nhận ra người mua 3 bộ quần áo mưa là Đặng Minh T2, sinh ngày: 1991, trú tại: 5A3 tầng số 2 Phan Bội Ch, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Đ.

Ông Nguyễn Xuân D khai từ trước đến nay không có mẫu thuẫn, thù oán gì với ai chỉ có ngày 27/7/2020,ông cùng vợ là Lã Thị Th4 đến UBND TP Nam Định để làm thủ tục đăng ký mua hồ sơ đấu giá đất ở tại khu tái định cư (TĐC) Đồng Q, TP Nam Đ. Khi tới nơi, chị Th4 đi vào trong Văn phòng một cửa TP Nam Đ để mua hồ sơ, còn ông D đứng ở cổng ra vào thì có 2 nam thanh niên tự xưng là em của C (Bích) và S (Được) đến yêu cầu vợ chồng ông D không được mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá đất, ngoài ra còn nói mảng hồ sơ đấu giá đất anh S (Được) và anh C (Bích) đang làm rồi bỏ đi. Khi vợ ông D quay ra thì ông D có nói lại nội dung nêu trên cho vợ ông D biết. Sau đó vợ chồng ông D đi về nhà, đến khoảng hơn 13h30' cùng ngày, một người tự xưng là S (Được) gọi điện thoại cho ông D đề nghị vợ chồng ông D không nộp hồ sơ đấu giá đất nữa, muốn tham gia đấu giá đất thì phải gọi điện nói chuyện với C (Bích), tuy nhiên vợ chồng ông D không nghe và đã không gọi điện cho C (Bích). Ngày 30/7/2020 S (Được) đến nhà gặp vợ chồng ông D yêu cầu không nộp hồ sơ đấu giá đất nhưng vợ chồng ông D không đồng ý rồi S (Được) ra về. Vì vậy ông D bị chém gây thương tích ngày 02/8/2020 thì ông D nghi ngờ do C (Bích), S (Được) và đàn em gây ra nhằm mục đích trả thù vợ chồng ông D không rút hồ sơ đấu thầu đất.

Căn cứ lời khai của anh Nguyễn Xuân D và lời khai của các bị can Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2, Trần Đức H Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định tiến hành triệu tập và lấy lời khai các đối tượng gồm:

- Tiến hành triệu tập Phùng Quang L, sinh năm: 1992, ĐKTT: B6P5 tập thể Văn M, phường Văn M, thành phố Nam Định nhưng Phùng Quang L không có mặt tại địa phương.

+ Cơ quan điều tra trích xuất Camera:

Thời điểm 14 giờ 48 phút ngày 02/8/2021có một nam thanh niên điều khiển xe máy SH màu ghi xám, mặc áo mưa đi qua số nhà 12 Trần Đăng N, sau đó đi đến đường Lương Thế V xác định chiếc xe SH này BKS: 18B1 – 947.33, thời điểm 14 giờ 43 phút xe SH đi ra từ ngõ chợ khu B – phường Văn M, thành phố Nam Đ đi theo tuyến đường Trần Huy L – Tràng Th – Lương Thế V.

Thời điểm 15 giờ 12 phút ngày 02/8/2021 tại đầu ngõ 53 Trần Đăng N có một xe ô tô Accent màu đỏ, BKS: 18A – 138.60 (xe ô tô của H) đi đến đỗ xe ở lòng đường đối diện sau đó bốn đối tượng gồm: H, Th, C, H2 xuống xe đi bộ sang ngõ 53 Trần Đăng N thông sang đường Lương Thế V. Đến thời điểm 15 giờ 41 phút H2 và L từ trong ngõ 53 Trần Đăng N đi bộ ra lên xe ô tô Hyundai Accent màu đỏ, BKS: 18A – 138.60 (xe ô tô của H) điều khiển đi theo tuyến đường Trần Đăng N – khu đô thị Dệt – Trần Phú – Hoàng Diệu – Nguyễn Văn Trỗi – Cảng Than – đê Cốc Thành hướng về cầu S2 (đi sau cùng hướng tẩu thoát của xe SH C, H, Th đi).

Tra cứu Phòng PC08 – Công an tỉnh Nam Định xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: SH150, BKS: 18B1 – 497.33. Kết quả xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại xe: SH150, BKS: 18B1 – 497.33 tên đăng ký Nguyễn Nhật L, sinh năm: 1994, trú tại: 245 Hoàng Văn Th, thành phố Nam Đ (Vợ của Phùng Quang L).

Tiến hành làm việc với Nguyễn Nhật L, sinh năm: 1994, trú tại: 245 Hoàng Văn Th, TP Nam Đ khai nhận: Năm 2017 Nguyễn Nhật L mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: SH150, màu ghi xám đã qua sử dụng tại một cửa hàng bán xe máy cũ ở thành phố Nam Định (Do thời gian đã lâu Nguyễn Nhật L không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng đã mua). Sau đó, Nguyễn Nhật L1 đã đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định sang tên chính chủ đăng ký Nguyễn Nhật L1 và được cấp BKS: 18B1 – 497.33 để cho chồng là Phùng Quang L sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau đó Phùng Quang L đã bỏ trốn khỏi nhà cùng chiếc xe SH nêu trên. Đến nay, gia đình và Nguyễn Nhật L1 không xác định được Phùng Quang L đi đâu, làm gì.

Căn cứ tài liệu Camera ghi lại được về thời điểm, thời gian Phùng Quang L có mặt tại thời điểm trước khi các đối tượng đi gây án. Xe SH các đối tượng sử dụng phù hợp với màu sắc, kiểu dáng xe của Phùng Quang L sử dụng. Phù hợp với lời khai của các bị can về việc L là người chỉ huy việc thực hiện tội phạm. Ngày 12/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định khởi tố bị can đối với Phùng Quang L, do L bỏ trốn khỏi địa phương nên CQĐT đã ra lệnh truy nã, tiến hành truy bắt L.

- Tiến hành triệu tập Đặng Minh T2, để làm việc nhưng Đặng Minh T2 không có mặt tại địa phương nên hiện chưa đủ căn cứ xác định vai trò của T2 trong vụ án.

- Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với các đối tượng gồm:

+ Trần Công S và Vũ Mạnh C: hiện chưa đủ căn cứ để xác định Trần Công S, Vũ Mạnh C có phải là chủ mưu vụ án như anh Nguyễn Xuân D nghi ngờ hay không.

+ Vũ Mạnh H4 và Phạm Văn Đ1: không có căn cứ nào khác xác định Vũ Mạnh H4, Phạm Văn Đ1 tham gia với các đối tượng trong vụ án.

+ Đỗ Thế S1: chưa đủ căn cứ để xác định Đỗ Thế S1 có tham gia bàn bạc, giúp sức hay tạo điều kiện cho các đối tượng tập trung ở kho của gia đình Đỗ Thế S1.

Hết thời hạn điều tra do chưa bắt được Phùng Quang L Cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án hình sự và phần tài liệu liên quan đến Phùng Quang L và các đối tượng Đặng Minh T2, Trần Công Sỹ, Vũ Mạnh C, Đỗ Thế S1 để tiếp tục điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2021/HS-ST ngày 28/12/2021, Tòa án

nhân dân tỉnh Nam Định đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, khoản 1 Điều 51 (đối với H, Th, C), điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với Th, C, H2), Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Đức H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2021;

Xử phạt Trần Đức Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2021;

Xử phạt Trần Mạnh C 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2021;

Xử phạt Dương Quốc H2 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2021;

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D như sau:

- Trần Đức H phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 111.901.000 đồng (Một trăm mười một triệu chín trăm linh một nghìn đồng)

- Trần Đức Th phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Trần Mạnh C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

- Dương Quốc H2 phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

Các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C được đối trừ đi số tiền 25.000.000 đồng mỗi bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định theo Biên lai số 0004018, 0004017, 0004019 ngày 23/11/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/01/2022, bị cáo Trần Đức H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 06/01/2022, bị cáo Trần Mạnh C kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 09/01/2022, bị cáo Trần Đức Th kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 10/01/2022, bị hại Nguyễn Xuân D có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giải quyết các vấn đề sau: Giám định bổ sung đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do các bị cáo gây ra; Ra quyết định khởi tố đối với Đặng Minh T2 về tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo (Có hành động xảo quyệt hoặc hung hãn nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm); Tăng hình phạt đối với các bị cáo; Xác định lại tổng số tiền buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường phù hợp với thực tế chi phí mà gia đình bị hại đã bỏ ra để điều trị cứu chữa cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận các bị cáo không có mâu thuẫn với ông Nguyên Xuân D, ngày 02/8/2020, các bị cáo đã đánh, chém gây thương tích cho bị hại Nguyễn Xuân D, trong đó bị cáo H, Th là người trực tiếp dùng dao dạng dao mèo chém ông D, H chém 06 nhát vào người ông D, Th thực hiện hành vi chém 01 nhát vào người ông D; các bị cáo khẳng định sự việc chém ông D là do làm theo sự chỉ đạo của Phùng Quang L, các bị cáo chỉ đánh dằn mặt ông D, không có mục đích tước đoạt tính mạng ông D, vì các bị cáo chỉ nhằm chém vào tay, chân ông D. Các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, Dương Quốc H2 thừa nhận, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th đều xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo phạm tội do bột phát, làm theo sự chỉ đạo của Phùng Quang L; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, bồi thường một phần cho bị hại, gia đình bị cáo H xuất trình biên lai nộp toàn bộ số tiền 91.446.000 đồng mà bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường và án phí sơ thẩm, mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Dương Quốc H2 khẳng định, sau khi xét xử bị cáo không kháng cáo, bị cáo không đồng ý với kháng cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án đối với bị cáo.

Bị hại Nguyễn Xuân D trình bày: Vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại theo hướng Giám định bổ sung đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do các bị cáo gây ra vì Kết luận giám định pháp y Quốc gia Bộ y tế số 160/21TgT ngày 21/10/2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bị hại là 55% là hoàn toàn chưa đầy đủ và chính xác; Ra quyết định khởi tố đối với Đặng Minh T2 về tội Cố ý gây thương tích vì T2 trực tiếp chuẩn bị dụng cụ, mua 03 bộ áo mưa cho các bị cáo H, Th, C mặc để gây án, tránh bị phát hiện, trực tiếp gọi điện thoại cho Phùng Quan L trao đổi, thông báo cho các bị cáo biết về tôi đang ngồi trước cửa nhà để các bị cáo chém gây thương tích cho tôi; Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo (Có hành động xảo quyệt hoặc hung hãn nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm) vì hành vi của các bị cáo đặc biệt nghiêm trọng, hung hãn, sau khi phạm tội các bị cáo đã tiêu hủy hết các chứng cứ như áo mưa,

giày bata, mũ bảo hiểm, khẩu trang, găng tay...nên cũng cần phải tăng hình phạt đối với các bị cáo; Xác định lại tổng số tiền buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường phù hợp với thực tế chi phí mà gia đình bị hại đã bỏ ra để điều trị cứu chữa cho bị hại, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho tôi 826.389.000 đồng là chi phí thực tế ông D đã điều trị thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường; các kết luận giám định; phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, Dương Quốc H2 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về kháng cáo của bị hại:

Về giám định bổ sung: Cơ quan điều tra đã 03 lần trưng cầu giám định sức khỏe đối với ông D với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 55% là đã xem xét đầy đủ thương tích đối với ông D. Ông D khiếu nại và Viện pháp y Trung ương đã có Công văn giải thích nên không chấp nhận kháng cáo nội dung này.

Về khởi tố đối với Đặng Minh T2: Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến T2, hiện nay T2 không có mặt tại địa phương. Ông D có quyền kiến nghị Cơ quan điều tra truy tìm để điều tra, xử lý đối với T2.

Về tình tiết tăng nặng: điểm c Điều 134 Bộ luật hình sự đã thể hiện đầy đủ bản chất của vụ án.

Bị hại chỉ kháng cáo tăng hình phạt chứ không kháng cáo thay đổi tội danh nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: trên cơ sở yêu cầu của bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét chấp nhận những yêu cầu sau: chi phí điều trị khám chữa bệnh nội trú; Chi phí xe cứu thương vận chuyển bị hại lên tuyến trên cấp cứu; Thu nhập ông Nguyễn Xuân D bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi vết thương là 03 tháng theo đề nghị của ông D; Chi phí thu nhập giảm sút 3 tháng sau khi phục hồi sức khỏe; Chi phí người chăm sóc bệnh nhân tại Bệnh viện trong 16 ngày; Chi phí người nhà ở lại bệnh viện trong 16 ngày; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại; Chi phí thuê y tá thay băng; Chi phí thuê bác sỹ phục hồi chức năng trong 02 tháng; Chi phí bồi thường tổn thất tinh thần; Tổng số tiền các bị cáo phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường là 221.901.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức bồi thường như vậy là phù hợp với nguyên nhân, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án và mức sống, thu nhập thực tế tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị hại cũng không xuất trình được chứng cứ, tài liệu mới. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Về kháng cáo của các bị cáo: Khi quyết định mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, đánh giá đúng diễn biến hành vi, động cơ mục đích, nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội; trên cơ sở các bị hại bị thương tích, tỷ kệ thương tích, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ điểm, khoản của điều luật quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; đồng thời cũng đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, để xử phạt các bị cáo mức án như đã tuyên là phù hợp với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo Trần Đức H xuất trình biên lai thể hiện đã nộp số tiền 91.446.000 đồng tiền bồi thường và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm; các bị cáo khác không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặc dù, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của vụ án thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên tội danh và hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:

Đồng tình 01 số quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Ông D không kháng cáo về thay đổi tội danh đối với các bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, muwcs độ và hành vi của các bị cáo thể hiện tính hung hãn có thể gây ra chết người.

Về giám định lại: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/21Tgt ngày 21/10/2021 của Viện pháp y Quốc gia xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông D là chưa đầy đủ và chính xác, do thương tích của ông D là đặc biệt nghiêm trọng nhưng Viện pháp y lại chỉ xác định mức % tỷ lệ tổn thương cơ thể ở mức thấp nhất trong khung tỷ lệ % tương ứng; chưa xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với vết thương "Gãy đầu gần xương bàn ngón tay phải", 02 vết sẹo ở cẳng tay phải nhưng bản kết luận giám định chỉ xác định 01 vết sẹo và 02 vết sẹo ngón 2 tay trái kích thương nhỏ nhưng bản giám định chỉ xác định 01 vết sẹo; bản kết luận giám định pháp y của Viện pháp y chỉ xác định 01 vết sẹo dài 21 cm là chưa đầy đủ nên kết luận giám định không khách quan, vi phạm nghiêm trọng. Trong hồ sơ mới có lời khai của các bị cáo bị xét xử, chưa có lời khai của của đối tượng L nên chưa đánh giá được bản chất vụ án, đề nghị kiến nghị điều tra, truy bắt L, T2, Trường để làm rõ bản chất của vụ án. Có dấu hiệu bỏ lọt đối với đối tượng Đặng Minh T2, vì đối tượng T2 là người đi mua áo mưa cho các bị cáo, Cơ quan điều tra không tiến hành triệu tập, làm việc kịp thời đối với đối tượng T2, dẫn đến việc T2 đã bỏ đi khỏi địa phương, đồng thời cũng phải xem xét, xử lý đối tượng cầm đầu là Phùng Quang L. Tài liệu bàn giao có 10 đĩa DVD nhưng khi

bàn giao sang Tòa án chỉ có 9 đĩa DVD, đề nghị xem xét có làm mất tài liệu, chứng cứ của vụ án không?

Về tình tiết tăng nặng: Có 03 tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự để dẫn chiếu đến khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đã có những hành vi xảo quyệt nhằm cố ý che giấu đi các dấu hiệu nhận diện nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luạt Hình sự đối với các bị cáo.

Về trả lại ô tô: Quyết định của bản án sơ thẩm không phù hợp vì các bị cáo đã dùng ô tô để chở đến nơi tập trung và chở hung khí nên phải tịch thu ô tô sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường hơn 820 triệu đồng vì thương tích của bị hại là nghiêm trọng nên phải chuyển lên Viện 108 để điều trị, ông D đã có bản kê ở cấp sơ thẩm nhưng không được chấp nhận là chưa phù hợp, thực tế ông D vẫn phải điều trị phục hồi chức năng số tiền 198 triệu đồng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về việc nối tay: gia đình bị hại đã phải thue bác sỹ giỏi 200 triệu đồng nên đề nghị chấp nhận. Về chi phí chăm sóc của người nuôi dưỡng: sơ thẩm chấp nhận 16 ngày, nhưng thực tế ông D phải điều trị mổ 02 lần, không chấp nhận ngày mất thu nhập ở thời điểm mổ lần 1, lần 2 là không khách quan. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Xuân D, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường ông Nguyễn Xuân D tổng số tiền 825.989.000 đồng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo, bị hại,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về tố tụng: Điều 15 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về xác định sự thật vụ án "Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng". Việc chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo để điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo trước pháp luật không chỉ căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại... mà trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, lời khai bị cáo, bị hại, người liên quan; các biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; các kết luận giám định pháp, cùng các chứng cứ tài liệu khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các chứng cứ, tài liệu đã thu thập là hợp pháp, đủ cơ sở để đưa ra xét xử đối với các bị cáo. Do đó, bị hại có ý kiến cho rằng các bị cáo có hành vi tiêu hủy một số chứng cứ, một số tài liệu không có trong bảng kê tại hồ sơ vụ án...không ảnh hưởng đến việc quy kết hành vi của các bị cáo, nên không chấp nhận nội dung kháng cáo cũng như trình bày của bị hại về phần này.

[2]. Điều 210 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về giám định bổ sung như sau: ....*Việc giám định bổ sung được tiến hành trong trường hợp: (a) Nội dung kết luận giám định chưa rõ, chưa đầy đủ; (b) Khi phát sinh vấn đề mới cần phải giám định liên quan đến tình tiết của vụ án đã có kết luận giám định trước đó...".* Quá trình giải quyết vụ án, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, cũng như xác định chính xác mức tổn hại sức khỏe bị hại, để áp dụng đúng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, các cơ quan điều tra đã nhiều lần yêu cầu giám định để yêu cầu cơ quan chuyên môn kết luận chính xác về thương tích của bị hại, cụ thể:

Ngày 03/8/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định số 423 ngày 03/8/2020 giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Nguyễn Xuân D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 29% (Bảng 1, chương 7, phần V, mục 2.1). Ngày 15/8/2021, vụ án được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định để điều tra theo thẩm quyền, nên ngày 01/10/2020, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra trưng cầu giám định số: 05/PC02 ngày 01/10/2020 giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Nguyễn Xuân D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/20/TGT ngày 18/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 41%. Do phát hiện Kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/20/TgT ngày 18/10/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định còn có thiếu sót nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Xuân D. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/21/TgT ngày 21/10/2021, Viện pháp y Quốc gia kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nguyễn Xuân D là 55%. Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá Kết luận giám định của Viện pháp y Quốc gia đã đáp ứng về nội dung so với yêu cầu giám định nêu trong quyết định trưng cầu giám định Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định; tại thời điểm ông D nhận được Kết luận giám định pháp y của Viện pháp y Quốc gia ông không khiếu nại trong thời hạn quy định; mặt khác, các vấn đề bị hại khiếu nại đối với Kết luận giám định pháp y của Viện pháp y Quốc gia về thương tích của bị hại đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, giải quyết đầy đủ và có cơ sở, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại về yêu cầu giám định bổ sung.

[3]. Kháng cáo của bị cáo Trần Đức H, bị cáo Trần Mạnh, Trần Đức Th và kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân D trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[4]. Về nội dung: trên cơ sở kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét lời khai của bị cáo, bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ

đồ, bản ảnh hiện trường; các kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, Dương Quốc H2 như sau: do có mối quan hệ quen biết nên sáng ngày 01/8/2020, Phùng Quang L nói với Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C là mình có mâu thuẫn với anh Nguyễn Xuân D và nhờ H, Th, C đi chém anh D để dằn mặt, H, Th, C đồng ý. Khoảng 15h ngày 02/8/2020, Phùng Quang L điện thoại bảo Trần Đức H đến nhà kho của Đỗ Thế Sơn (ở số 42 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa B1, thành phố Nam Định), H gọi Trần Đức Th rồi Th đến đón Dương Đức H2 và bảo H2 là đi đánh anh D. Sau đó H2, Th đi đón C rồi cả bọn tập trung tại nhà kho của anh Đỗ Thế Sơn. Trước khi đi, Trần Đức H mang từ nhà đi 03 con dao, dạng dao mèo, dài khoảng 60cm, đuôi bằng gỗ. Khi cả bọn đã ở nhà kho của Sơn, L lấy 03 bộ quần áo mưa màu xanh đưa cho H, Th, C bảo mặc vào "Đi xử lý nó". L đưa cho Dương Quốc H2 cuộn băng dính màu trắng và bảo H2 lấy túi nilon bịt biển số xe SH mang BKS 18B1: 947.33 của L lại. Khoảng 15h39, C điều khiển xe SH chở Th ngồi giữa, H ngồi phía sau xe đi đến nhà anh Nguyễn Xuân D số 82 Hàng Cấp, phường Quang Tr, thành phố Nam Định. C điều khiển xe SH dừng cách nhà anh Nguyễn Xuân D khoảng 5m, lúc này anh D đang đứng ở vỉa hè để đổ rác thì H và Th lần lượt xuống xe chạy lại chỗ anh D, H vung dao chém về phía anh D theo hướng từ trên xuống dưới, anh D đưa tay phải lên đỡ thì bị chém vào phần cẳng tay và cổ tay phải, H tiếp tục chém nhiều nhát về phía anh D, anh D khua hai tay phía trước để đỡ vừa đi giật lùi đến cửa nhà thì ngã nghiêng người, H và Th tiếp tục lao vào chém vào tay và chân anh D, sau đó các đối tượng lên xe bỏ chạy và điện thông báo cho Phùng Quang L về việc gây án xong. H2 chở L bằng xe xe Accent, màu đỏ, BKS 18A-138.60 hẹn C, Th, H đến khu vực đê Cốc Thành để đổi người lái và phương tiện nhằm che đậy hành vi phạm tội. Hậu quả ông Nguyễn Xuân D bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55%.

[5]. Về mục đích của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình với đánh giá, nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm khi cho rằng ngay từ khi ban đầu đối tượng Phùng Quang L chỉ bảo các bị cáo chém ông D là nhằm "dằn mặt"; không có mục đích tước đoạt tính mạng của ông D; thực tế các bị cáo cũng đã thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của L, chỉ cố ý nhằm chém vào vị trí tay, chân của ông D, việc ông D dơ tay lên đỡ là phản xạ của người bình thường khi bị người khác tấn công, chứ không phải như ông D trình bày nếu không giơ tay lên đỡ thì sẽ vào đầu gây nguy hiểm, điều này được thể rõ ngay cả khi ông D ngã xuống sàn nhà, múc độ chống trả suy giảm, là điều kiện thuận lợi để các bị cáo tấn công vào các vị trí nguy hiểm trên người ông D, nhưng các bị cáo, cụ thể là H và Th cũng chỉ có hành vi cố ý chém vào chân ông D, không có hành vi đâm, chém vào vị trí trọng yếu trên người ông D. Do đó, từ việc phân tích hành vi, hậu quả, mục đích của các bị cáo như mục [4], [5] thì việc Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, Dương Quốc H2 phạm tội "Cố ý gây thương tích"

theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[6]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần cho bị hại; tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, áp dụng cho bị cáo Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Trần Đức H là thiếu sót, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm cho bị cáo. Như mục [1] đã phân tích việc chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo để điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo trước pháp luật không chỉ căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại...mà trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, lời khai bị cáo, bị hại, người liên quan; các biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; các kết luận giám định pháp, cùng các chứng cứ tài liệu khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập, nên việc các bị cáo tiêu hủy áo mưa, giày bata, mũ bảo hiểm, khẩu trang, găng tay, không ảnh hưởng đến việc quy kết hành vi của cả bị cáo; trong vụ án này, các bị cáo chỉ có hành vi phạm tội là gây thương tích cho bị hại, không thực hiện tội phạm khác liền trước hoặc sau đó; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, hành vi của các bị cáo không có tính chất xảo quyệt hoặc che giấu tội phạm, nên không có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận quan điểm của bị hại và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng này để làm căn cứ tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo.

[7]. Về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần xử lý các bị cáo nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án, đối tượng Phùng Quang L là người nhờ các bị cáo đi chém ông D, cung cấp thông tin về ông D cho các bị cáo nên giữ vai trò là người chủ mưu, cầm đầu trong vụ án; bị cáo Trần Đức H là người trực tiếp thực hiện hành vi chém 06 nhát vào người ông Nguyễn Xuân D, là đồng phạm giúp sực tích cực nên bị cáo H giữ vai trò thứ hai trong vụ án; bị cáo Th đi chém ông D cùng với bị cáo H nhưng chỉ thực hiện hành vi chém 01

nhát vào người ông D nên giữ vai trò thứ 3 trong vụ án; bị cáo C không trực tiếp chém ông D nhưng đã đèo bị cáo Th, bị cáo H đi chém và đợi Th, H chém xong thì chở hai bị cáo này đi đến chỗ hẹn với L nên C giữ vai trò thứ 4 trong vụ án. Bị cáo H2 không trực tiếp tham gia chém ông D, không bàn luận gì với các bị cáo khác về việc chém ông D, chỉ giúp các bị cáo bịt biển số xe và đi cùng L đi đón các bị cáo nên H2 giữ vai trò cuối trong vụ án như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ. Khi quyết định mức hình phạt, trên cơ sở phân tích diễn biến vụ án, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả vụ án và trên cơ sở xem xét, đánh giá, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án như đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo H xuất trình biên lai thể hiện đã nộp số tiền 91.446.000 đồng tiền bồi thường, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; các bị cáo khác không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặc dù, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th và bị hại Nguyễn Xuân D về phần hình phạt đối với các bị cáo mà cần chấp nhận quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[8]. Về việc đề nghị khởi tố Đặng Minh T2 tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, chưa đủ cở sở để khởi tố Đặng Minh T2 tại phiên tòa. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm đã kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định tiếp tục củng cố hồ sơ tài liệu liên quan đến đối tượng Đặng Minh T2 để có biện pháp xử lý là đã đảm bảo quyền lợi cho bị hại, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về phần này.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo phải liên đối bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân D các khoản gồm: chi phí điều trị khám chữa bệnh nội trú; Chi phí xe cứu thương vận chuyển bị hại; Thu nhập bị hại bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi vết thương là 03 tháng; Chi phí thu nhập giảm sút 3 tháng sau khi phục hồi sức khỏe; Chi phí người chăm sóc bệnh nhân tại Bệnh viện 108 trong 16 ngày; Chi phí người nhà ở lại bệnh viện chăm sóc bị hại trong 16 ngày; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong 03 tháng điều trị; Chi phí thuê y tá thay băng; Chi phí thuê bác sỹ phục hồi chức năng trong 02 tháng; Chi phí bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại. Tổng số tiền các bị cáo phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường là: 221.901.000 đồng, trong đó bị cáo Trần Đức H có trách nhiệm bồi thường số tiền 111.901.000 đồng, bị cáo Trần Đức Th có trách nhiệm bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo Trần Mạnh C có trách nhiệm bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, bị cáo Dương Quốc H2 có trách

nhiệm bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho ông Nguyễn Xuân D. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức bồi thường như vậy là phù hợp với nguyên nhân, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, mức độ lỗi của từng bị cáo; phù hợp với các chứng từ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và mức sống, thu nhập thực tế tại địa phương, đúng với yêu cầu thực tế của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại ông Nguyễn Xuân D đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 826.389.000 đồng (được trừ đi số tiền đã buộc các bị cáo phải bồi thường) nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Xuân D về phần này.

[10]. Ngoài ra, bị hại Nguyễn Xuân D còn có đề nghị buộc các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, Dương Quốc H2 phải bồi thường ngay số tiền mà Tòa án đã buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, yêu cầu này của bị hại thuộc giai đoạn thi hành án; cụ thể, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại Nguyễn Xuân D có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đến Cơ quan thi hành án có thẩm quyền để được thi hành án, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Số tiền gia đình bị cáo Trần Đức H đã nộp là 91.446.000 đồng nên được Hội đồng xét xử ghi nhận trong bản án.

[11]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Dương Quốc H2 không kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân D không được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[12]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th và kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, cụ thể:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo H, Th, C), điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo H2), Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Đức H 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Đức Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Dương Quốc H2 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2021.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C, Dương Quốc H2 phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D tổng số tiền 221.901.000 đồng. Chia theo kỷ phần, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền như sau:

- Trần Đức H phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 111.901.000 đồng (Một trăm mười một triệu chín trăm linh một nghìn đồng).

- Trần Đức Th phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Trần Mạnh C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

- Dương Quốc H2 phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Xuân D số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Các bị cáo Trần Đức H, Trần Đức Th, Trần Mạnh C được đối trừ đi số tiền 25.000.000 đồng mỗi bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định theo Biên lai số 0004018, 0004017, 0004019 ngày 23/11/2021.

Ghi nhận bị cáo Trần Như H đã nộp số tiền 91.446.000 đồng, gồm: tiền bồi thường, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai thu số 0004504 ngày 18/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3]. Về án phí: các bị cáo Trần Đức H, Trần Mạnh C, Trần Đức Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Dương Quốc H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại Nguyễn Xuân D không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo (qua Ban giám thị trại tạm giam);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, P.HC-TP TANDCC tại Hà Nội.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tài